

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 136/2018/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 8 năm 2018 giữa:

- **Người yêu cầu:** Ông Đinh Văn V– Sinh năm: 1995.

Trú tại: Tổ 44 phường H, quận, Tp Đ;

- **Người yêu cầu:** Bà Phạm Thị Thùy T– Sinh năm: 1996.

Trú tại: Tổ 34 phường A, quận S, Tp Đ;

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Đinh Văn V và bà Phạm Thị Thùy Trang.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về quan hệ hôn nhân: Ông Đinh Văn V và bà Phạm Thị Thùy T thống nhất thuận tình ly hôn (theo giấy chứng nhận kết hôn số 06/2015, quyển số 01/2015 ngày tại UBND phường H, quận L, Tp Đ).

-Về nuôi con chung: Ông Đinh Văn V và bà Phạm Thị Thùy T xác định có 01 con chung, tên là Đinh Phạm Như Q– sinh ngày 01.02.2015. Nếu ly hôn, ông V và bà T thỏa thuận, thống nhất giao con chung Đinh Phạm Như Q cho bà Phạm Thị Thùy T được trực tiếp nuôi dưỡng và ông V phải cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 1.000.000đồng/ tháng, cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ ngày 01.9.2018.

Bên không trực tiếp nuôi con vẫn được thực hiện mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung, không ai được cản trở. Khi cần thiết vì lợi ích của con chung, các bên đều có quyền yêu cầu giải quyết về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con chung.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thực hiện thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ Luật Dân sự năm 2015.

- Về tài sản chung: Ông Đinh Văn V và bà Phạm Thị Thùy T xác định không có tài sản chung.

- Về nợ chung: Ông Đinh Văn V và bà Phạm Thị Thùy T xác định không có nợ chung.

- Lệ phí HNGĐ sơ thẩm: 300.000đồng, ông Đinh Văn V và bà Phạm Thị Thùy T phải chịu. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đồng do Ông Đinh Văn V và bà Phạm Thị Thùy T đã nộp tại biên lai thu số 008888 ngày 03.8.2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận S TP.Đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận S;
- Dương sự;
- Chi cục THADS quận S;
- UBND phường H, quận L, tp
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

DƯƠNG THỊ KIM NHUNG

